

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **87/2018/HS-ST**
Ngày: 15-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Cao Thị Mận** - Chủ tịch Hội LHPNVN xã Xuân Trường.

2. Bà **Vũ Thị Đượm** - Chủ tịch Hội LHPNVN thị trấn Gia Ray.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn T, sinh năm 1992 tại Cà Mau; Nơi cư trú: thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1962 và bà Lê Thị P, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 4 năm 2018. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Lê Trung V, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trung Q, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1965; có vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1993; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: có 03 tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2011/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2011, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 18 tháng 01 năm 2012;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 170/2013/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2013, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 07 tháng 6 năm 2014;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2016/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 22 tháng 02 năm 2017;

Tiền sự: không; Nhân thân: tại Quyết định số 1858/QĐ-UB-NC ngày 02 tháng 10 năm 2007, Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 18 tháng; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 4 năm 2018. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

3. Trần Thị L, sinh năm 1998 tại Bình Phước; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:* Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1971; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Hồ Thị Kim H**, sinh năm 1964; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

2. Bà **Hồ Thị Mỹ L**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2018, Nguyễn T sử dụng xe đạp màu trắng mang theo 01 cây mỏ lết và 01 cây cờ lê số 10 đi trên các tuyến đường từ xã X tới thị trấn G, huyện Xuân Lộc tìm sơ hở của người dân trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua nhà anh Phạm Văn T thuộc khu phố A, thị trấn G, Nguyễn T quan sát thấy cửa cổng và cửa chính nhà anh Phạm Văn T đã khóa ngoài nên Nguyễn T dựng xe đạp bên lề đường rồi leo qua hàng rào vào trong khuôn viên nhà và sử dụng mỏ lết bẻ gãy khoen cửa chính rồi đi vào bên trong nhà trộm cắp được 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Core i5; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 cục xạc pin dự phòng hiệu Esave. Sau đó, Nguyễn T bỏ toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được vào túi ni lông màu đen rồi điều khiển xe đạp đến khu vực cầu P mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Lê Trung V hẹn gặp thì Lê Trung V điều khiển xe mô tô biển số 60-140.30 chở theo Trần Thị L đến khu vực cầu P gặp Nguyễn T. Lúc này, Nguyễn T kể cho Lê Trung V và Trần Thị L nghe việc vào nhà anh Phạm Văn T

trộm cắp tài sản, đồng thời rủ Lê Trung V cùng quay lại nhà anh Phạm Văn T tiếp tục trộm cắp tài sản thì Lê Trung V đồng ý. Nguyễn T đưa xe đạp và tài sản trộm cắp được cho Trần Thị L cất giữ còn Lê Trung V điều khiển xe mô tô chở Nguyễn T đến nhà anh Phạm Văn T tiếp tục trộm cắp tài sản. Tới nơi, Lê Trung V dừng xe phía sau nhà làm nhiệm vụ canh giới, còn Nguyễn T trèo qua hàng rào đột nhập vào bên trong nhà anh Phạm Văn T trộm cắp được 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas 18 và 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng cao khoảng 1m. Sau khi trộm cắp được tài sản, Lê Trung V chở Nguyễn T về cầu P gặp Trần Thị L, Lê Trung V và Trần Thị L mang 01 cặp lục bình về nhà Lê Trung V cất giữ. Sau đó, Trần Thị L điều khiển xe mô tô chở Lê Trung V và Nguyễn T cùng máy tính xách tay, điện thoại di động và chai rượu Chivas đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến tiệm tạp hóa của bà Hồ Thị Kim H tại khu phố A, thị trấn G, Lê Trung V cầm chai rượu vào bán cho bà Hồ Thị Kim H với số tiền 900.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Lê Trung V, Nguyễn T và Trần Thị L đang đứng đợi mua ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra và mời về làm việc.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận giá trị của: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Core i5 là 8.000.000 đồng; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là 100.000 đồng; 01 cục xạc pin dự phòng hiệu Esave là 150.000 đồng; 01 chai rượu hiệu Chivas 18 750ml là 1.200.000 đồng; 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng cao 1m là 1.800.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP corei5; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 cục xạc pin dự phòng hiệu Esave; 01 chai rượu hiệu Chivas 18, 750ml còn nguyên chưa sử dụng cùng hộp đựng rượu; 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng cao 1m. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả cho anh Phạm Văn T.

- 01 xe mô tô biển số 60-140.30, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của bà Hồ Thị Mỹ L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả cho bà Hồ Thị Mỹ L.

- 01 xe đạp màu trắng; 01 cờ lê số 10 bằng kim loại màu trắng; 01 cây mỏ lết bằng kim loại màu trắng.

Bản cáo trạng số 91/CT-VKSXL ngày 22 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn T, Lê Trung V và Trần Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2018, Nguyễn T đã dùng mỏ lết bẻ gãy khoen cửa chính nhà anh Phạm Văn T, thuộc khu phố A, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai vào trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP corei5; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 cục xạc pin dự

phòng hiệu Esave. Sau đó, Nguyễn T tiếp tục rủ Lê Trung V và Trần Thị L quay lại nhà anh Phạm Văn Thái trộm cắp tài sản. Lê Trung V điều khiển xe mô tô biển số 60B2-140.30 chở Nguyễn T tới nhà anh Phạm Văn T trộm cắp 01 chai rượu Chivas 18 và 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng cao khoảng 1m rồi điều khiển xe mô tô nói trên quay trở lại cầu P. Lê Trung V và Trần Thị L đưa 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng về nhà Hiền cất giữ, sau đó Trần Thị L điều khiển xe mô tô chở Lê Trung V và Nguyễn T cùng toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được đi tìm nơi tiêu thụ. Tổng giá trị tài sản Nguyễn T chiếm đoạt là 11.250.000 đồng, tổng giá trị tài sản Lê Trung V và Trần Thị L chiếm đoạt là 3.000.000 đồng. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn T, Lê Trung V và Trần Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Bị cáo Nguyễn T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Bị cáo Lê Trung V có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo Trần Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Lê Trung V tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo Trần Thị L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Lê Trung V từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê số 10 bằng kim loại màu trắng và 01 cây mỏ lết bằng kim loại màu trắng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu trắng.

Đối với bà Hồ Thị Kim H khi mua chai rượu Chivas 18 của Lê Trung V bán không biết tài sản là do trộm cắp mà có và bà Hồ Thị Mỹ L do không biết việc Lê Trung V sử dụng xe mô tô biển số 60-140.30 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý.

Bị cáo Nguyễn T, Lê Trung V và Trần Thị L tự bào chữa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng.

Bị hại anh Phạm Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thể hiện anh Phạm Văn T đã nhận lại toàn bộ tài sản các bị cáo đã trộm cắp nên không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Kim H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thể hiện bà Hồ Thị Kim H không biết chai rượu Chivas 18 do các bị cáo trộm cắp được mà có, gia đình bị cáo Lê Trung V đã bồi thường cho bà số tiền mua chai rượu Chivas 18 là 900.000 đồng nên không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Mỹ L: bà đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 60-140.30 nên bà không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 06 tháng 4 năm 2018, bị cáo Nguyễn T đã hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP corei5; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 cục sạc pin dự phòng hiệu Esave. Sau đó, bị cáo Nguyễn T tiếp tục rủ bị cáo Lê Trung V và bị cáo Trần Thị L quay lại nhà anh Phạm Văn Thái trộm cắp tài sản. Bị cáo Trần Thị L cất giữ tài sản do bị cáo Nguyễn T vừa trộm cắp được, còn bị cáo Lê Trung V điều khiển xe mô tô chở bị cáo Nguyễn T tới nhà anh Phạm Văn T trộm cắp 01 chai rượu Chivas 18 và 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng cao khoảng 1m. Như vậy, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của anh Phạm Văn T là 11.250.000 đồng, trong đó bị cáo Lê Trung V và bị cáo Trần Thị L chiếm đoạt tài sản trị giá 3.000.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Đối với bà Hồ Thị Kim H khi mua chai rượu Chivas 18 của Lê Trung V bán không biết tài sản là do trộm cắp mà có và bà Hồ Thị Mỹ L do không biết

việc Lê Trung V sử dụng xe mô tô biển số 60-140.30 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có tiền để tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo Nguyễn T sau khi trộm cắp được tài sản là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP corei5; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 cục sạc pin dự phòng hiệu Esave trị giá 8.250.000 đồng của anh Phạm Văn T, sau đó rủ bị cáo Lê Trung V và bị cáo Trần Thị L tiếp tục trộm cắp tài sản là 01 chai rượu Chivas 18 và 01 cặp lục bình trị giá 3.000.000 đồng, như vậy bị cáo Nguyễn T đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 đối với bị cáo Nguyễn T.

Bị cáo Lê Trung V đã bị Tòa án kết án về hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo Lê Trung V không cố gắng phấn đấu cải tạo mình để trở thành người công dân có ích cho xã hội, vậy mà bị cáo lại tiếp tục cùng bị cáo Nguyễn T và bị cáo Trần Thị L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trong thời gian chưa được xóa án tích. Do đó, cần áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 đối với bị cáo Lê Trung V.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Nguyễn T là người khởi xướng và là người thực hành tích cực. Bị cáo Lê Trung V và bị cáo Trần Thị L tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức, trong đó bị cáo Lê Trung V là người giúp sức tích cực. Bị cáo Nguyễn T phạm tội nhiều lần, nhưng bị cáo Lê Trung V phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, có nhân thân xấu nên quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Lê Trung V phải nghiêm khắc hơn so với bị cáo Nguyễn T, sau đó là bị cáo Trần Thị L.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Bị cáo Trần Thị L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là phụ nữ. Bị cáo Lê Trung V tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bản thân bị nhiễm HIV. Bị cáo Nguyễn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14.

Bị cáo Trần Thị L là phụ nữ, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải bắt phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo và học tập dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[5] Về vật chứng bị thu giữ:

01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP corei5; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 cục xạc pin dự phòng hiệu Esave; 01 chai rượu hiệu Chivas 18, 750ml còn nguyên chưa sử dụng cùng hộp đựng rượu; 01 cặp lục bình bằng gỗ Thủy Tùng cao 1m. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả cho bị hại anh Phạm Văn T.

01 xe mô tô biển số 60-140.30 là tài sản hợp pháp của bà Hồ Thị Mỹ L là mẹ ruột của bị cáo Lê Trung V, bà Hồ Thị Mỹ L không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả cho bà Hồ Thị Mỹ L là phù hợp.

01 xe đạp màu trắng bị cáo Nguyễn T dùng làm phương tiện phạm tội, hiện còn có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 cờ lê số 10 bằng kim loại màu trắng và 01 cây mỏ lết bằng kim loại màu trắng bị cáo Nguyễn T dùng làm công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Văn T đã nhận lại toàn bộ tài sản, gia đình bị cáo Lê Trung V đã bồi thường cho bà Hồ Thị Kim H số tiền mua chai rượu Chivas 18 là 900.000 đồng, bà Hồ Thị Mỹ L đã nhận lại xe mô tô biển số 60-140.30. Anh Phạm Văn T, bà Hồ Thị Kim H và bà Hồ Thị Mỹ L không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn T, Lê Trung V và Trần Thị L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn T** - **01 (Một)** năm **02 (Hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 4 năm 2018.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14:

Xử phạt: bị cáo **Lê Trung V** - **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 4 năm 2018.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14:

Xử phạt: bị cáo **Trần Thị L** - **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (Một)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cờ lê số 10 bằng kim loại màu trắng và 01 (Một) cây mỏ lết bằng kim loại màu trắng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2018.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe đạp màu trắng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 6 năm 2018.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn T, Lê Trung V và Trần Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn T, Lê Trung V và Trần Thị L, bà Hồ Thị Mỹ L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn T và bà Hồ Thị Kim H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát